

Số: /2025/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Dự thảo lần 2

NGHỊ ĐỊNH

**Quy định về nguồn hình thành, hoạt động chi, thành lập, quản lý,
sử dụng Quỹ giảm thiểu thiệt hại tai nạn giao thông đường bộ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm
2024;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định về nguồn hình thành, hoạt
động chi, thành lập, quản lý, sử dụng Quỹ giảm thiểu thiệt hại tai nạn giao
thông đường bộ,

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về nguồn hình thành, thành lập, quản lý, sử
dụng, công khai thông tin, quyết toán kinh phí; nội dung chi, mức chi Quỹ
giảm thiểu thiệt hại tai nạn giao thông đường bộ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam; tổ
chức, cá nhân nước ngoài đang sinh sống, hoạt động hoặc tham gia công tác bảo
đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ.

**Điều 3. Tên gọi, địa vị pháp lý của Quỹ giảm thiểu thiệt hại tai nạn
giao thông đường bộ**

1. Quỹ giảm thiểu thiệt hại tai nạn giao thông đường bộ là quỹ tài chính
nhà nước ngoài ngân sách có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và được mở tài
khoản tại Kho bạc Nhà nước và các ngân hàng thương mại hoạt động hợp pháp
tại Việt Nam.

2. Quỹ giảm thiểu thiệt hại tai nạn giao thông đường bộ trung ương (sau
đây gọi tắt là Quỹ trung ương) được Chính phủ thành lập theo quy định tại Nghị
định này, do Bộ Công an quản lý. Tên giao dịch quốc tế của Quỹ trung ương là:

Central Fund for road accident reduction, viết tắt là CFRAR.

3. Quỹ giảm thiểu thiệt hại tai nạn giao thông đường bộ hoạt động theo mô hình chế độ kiêm nhiệm.

Điều 4. Nguyên tắc hoạt động của Quỹ giảm thiểu thiệt hại tai nạn giao thông đường bộ

1. Không vì mục đích lợi nhuận;
2. Quản lý, sử dụng đúng mục đích, đúng pháp luật, kịp thời, hiệu quả, bảo đảm công khai, minh bạch;
3. Chỉ được chi hỗ trợ cho các hoạt động quy định tại Điều 11 Nghị định này khi ngân sách nhà nước chưa chi hoặc chi chưa đáp ứng yêu cầu.

Điều 5. Nhiệm vụ của Quỹ giảm thiểu thiệt hại tai nạn giao thông đường bộ

1. Hỗ trợ các hoạt động giảm thiểu thiệt hại tai nạn giao thông đường bộ mà ngân sách nhà nước chưa đầu tư hoặc chưa đáp ứng yêu cầu.
2. Tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn tài chính hợp pháp.
3. Thực hiện chế độ báo cáo, kê toán theo quy định tại Nghị định này và các quy định của pháp luật liên quan.
4. Chấp hành việc thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
5. Công bố công khai về quy chế hoạt động, kết quả hoạt động của Quỹ giảm thiểu thiệt hại tai nạn giao thông đường bộ, báo cáo tình hình thực hiện quỹ theo quy định tại Nghị định này và quy định của pháp luật có liên quan.

Chương II

NGUỒN HÌNH THÀNH, THÀNH LẬP, QUẢN LÝ, SỬ DỤNG, CÔNG KHAI THÔNG TIN, QUYẾT TOÁN KINH PHÍ QUỸ GIẢM THIẾU THIỆT HẠI TAI NẠN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

Điều 6. Bộ máy quản lý và điều hành

Cơ quan quản lý Quỹ trung ương.

1. Cơ quan quản lý Quỹ trung ương gồm có Giám đốc, các Phó giám đốc và các đơn vị chuyên môn, nghiệp vụ.

a) Giám đốc Quỹ trung ương do Bộ trưởng Bộ Công an bổ nhiệm hoặc phê duyệt.

b) Các Phó giám đốc do Bộ trưởng Bộ Công an bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Quỹ trung ương.

c) Đơn vị chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ trưởng Bộ Công an quyết định theo đề nghị của Giám đốc Quỹ trung ương; kế toán trưởng, cán bộ, chiến sỹ

Công an nhân dân thuộc đơn vị chuyên môn, nghiệp vụ hoạt động kiêm nhiệm tại cơ quan quản lý Quỹ trung ương.

2. Chế độ làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan quản lý Quỹ trung ương do Bộ trưởng Bộ Công an phân công và được thể hiện tại Quy chế tổ chức và hoạt động Quỹ trung ương.

Điều 7. Nguồn tài chính

1. Hỗ trợ, viện trợ, đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài.
2. Từ các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).
3. Thu lãi từ tài khoản tiền gửi.
4. Tồn dư Quỹ trung ương năm trước được chuyển sang năm sau.

Điều 8. Chế độ tài chính, kế toán và kiểm toán

1. Chế độ tài chính:
 - a) Hàng năm, cơ quan quản lý Quỹ trung ương lập kế hoạch tài chính gồm: kế hoạch hoạt động, kế hoạch thu, kế hoạch chi tài chính trình Bộ trưởng Bộ Công an quyết định.
 - b) Hàng năm, cơ quan quản lý Quỹ trung ương lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán theo quy định của pháp luật về tài chính, kế toán.
2. Chế độ kế toán, kiểm toán, quản lý tài sản và công khai tài chính:
 - a) Thực hiện công tác hạch toán, kế toán theo quy định của pháp luật;
 - b) Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản theo quy định của pháp luật;
 - c) Thực hiện kiểm toán độc lập báo cáo tài chính.

Điều 9. Công khai thông tin

Thông tin về hoạt động của Quỹ trung ương được cung cấp cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật; công bố trên trang thông tin điện tử và tại trụ sở chính của cơ quan quản lý Quỹ trung ương gồm:

1. Thời gian công bố thông tin:

Ngày 31 tháng 01 hàng năm.
2. Nội dung thông tin:
 - a) Thông tin cơ bản về Quỹ trung ương, quy chế hoạt động và kế hoạch hoạt động;
 - b) Báo cáo tài chính và báo cáo quyết toán;
 - c) Báo cáo kết quả thực hiện.

Chương III

THẨM QUYỀN CHI, NỘI DUNG CHI VÀ MỨC CHI KINH PHÍ QUỸ GIẢM THIẾU THIỆT HẠI TAI NẠN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

Điều 10. Thẩm quyền chi

1. Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết nội dung chi và mức chi của Quỹ trung ương tại Điều 11, Điều 12 Nghị định này theo đề nghị của cơ quan quản lý Quỹ cấp trung ương.

2. Cơ quan quản lý Quỹ trung ương có trách nhiệm tổng hợp thiệt hại và nhu cầu hỗ trợ của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các cơ quan, tổ chức liên quan; tổ chức kiểm tra, rà soát và đề xuất trình Bộ trưởng Bộ Công an quyết định.

Điều 11. Nội dung chi

1. Hỗ trợ nạn nhân, gia đình nạn nhân do tai nạn giao thông đường bộ gây ra;
2. Hỗ trợ tổ chức, cá nhân giúp đỡ, cứu chữa, đưa người bị tai nạn giao thông đường bộ đi cấp cứu;

3. Hỗ trợ cho tổ chức, cá nhân tham gia tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân tham gia các hoạt động làm giảm thiểu thiệt hại tai nạn giao thông đường bộ mà không được Nhà nước bồi đắp kinh phí.

Điều 12. Mức chi

Mức chi cho một số nội dung quy định tại Điều 11 Nghị định này thực hiện như sau:

1. Mức chi thăm hỏi, hỗ trợ nạn nhân bị tai nạn giao thông đường bộ, gia đình có nạn nhân bị chết trong các vụ tai nạn giao thông đường bộ: chi hỗ trợ không quá 10 triệu đồng đối với 01 người chết; không quá 05 triệu đồng đối với 01 người bị thương;

2. Mức chi thăm hỏi không quá 05 triệu đồng đối với 01 nạn nhân bị thương, gia đình có nạn nhân bị chết do tai nạn giao thông đường bộ có hoàn cảnh khó khăn trong dịp Tết Nguyên đán, “Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong do tai nạn giao thông”;

3. Mức chi hỗ trợ không quá 03 triệu đồng cho tổ chức, cá nhân có thành tích giúp đỡ, cứu chữa, đưa người bị tai nạn giao thông đường bộ đi cấp cứu và được cơ quan quản lý nhà nước về trật tự an toàn giao thông từ cấp tỉnh trở lên khen thưởng;

4. Mức chi hỗ trợ không quá 02 triệu đồng cho tổ chức, cá nhân thường xuyên tham gia tuyên truyền giảm thiểu thiệt hại tai nạn giao thông đường bộ mà không được nhà nước đắp kinh phí.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2025.

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Công an có trách nhiệm:

a) Chịu trách nhiệm quản lý, điều hành, sử dụng và thanh toán, quyết toán Quỹ trung ương.

b) Tổ chức huy động và tiếp nhận các khoản hỗ trợ, tài trợ, đóng góp tự nguyện, ủy thác của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài cho Quỹ trung ương.

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ liên quan có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị định này.

đ) Tổng hợp kết quả tình hình quản lý và sử dụng Quỹ giảm thiểu thiệt hại tai nạn giao thông đường bộ theo định kỳ hàng năm và đột xuất báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Bộ Tài chính có trách nhiệm:

Hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính, chế độ kế toán đối với Quỹ giảm thiểu thiệt hại tai nạn giao thông đường bộ theo quy định tại Nghị định này.

4. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Noi nhậm:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTH (3b).

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

Phạm Minh Chính

